

Số: 62/2023/QĐST - DS

Biên Hòa, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 639/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ thường trú: Thôn VT, xã CPT, huyện CL, tỉnh K.

Địa chỉ liên hệ: Tổ 6, ấp 7, xã AP, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Bà Bùi Thị M, sinh năm 1983.

Địa chỉ thường trú: Xã DK, huyện DC, tỉnh N.

Đại chỉ liên hệ: Số 5A, tổ 6, ấp TB, xã T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

- Hủy Hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ký ngày 12/3/2021 giữa ông Lê Quang Đ và bà Bùi Thị M;

- Bà Bùi Thị M có trách nhiệm trả cho ông Lê Quang Đ số tiền cọc 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

Phương thức trả như sau: Vào ngày mùng 10 hàng tháng, bà Bùi Thị M trả cho ông Lê Quang Đ số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), trả liên tục cho đến khi trả hết khoản tiền trên.

Trong trường hợp bị đơn bà Bùi Thị M vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại bất cứ kỳ nào trong giai đoạn thi hành án thì nguyên đơn ông Lê Quang Đ được quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ số tiền chưa thanh toán tại thời điểm yêu cầu.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí: Công nhận thỏa thuận của các đương sự, ông Lê Quang Đ phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng số tiền án phí ông Đ phải chịu là 2.150.000 đồng (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004463 ngày 21/10/2022 và biên lai thu tạm ứng án phí số 0004464 ngày 21/10/2022. Hoàn trả cho ông Đ số tiền 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CCTHADS TP. Biên Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tám